

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẠ LONG  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2021/HS-ST

Ngày: 05- 5 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Tiến

2. Ông Đào Đức Nghĩa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Phương Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Viên - Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2021/TLST- HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2021/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo:

**Họ và tên:** **Hoàng Thị L**(tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 16 tháng 5 năm 1997 tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: tổ 10, khu 2, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Hoàng Văn Đ (Sinh năm: 1972); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1975; Chưa có chồng con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 02/01/2021 chuyển sang tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thu Q, sinh năm: 2001; Trú tại: tổ 16, khu 4B, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

**- Người chứng kiến:**

+ Anh Vũ Quốc Th, sinh năm: 1986; Trú tại: tổ 1, khu V, phường V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1971; Trú tại: tổ 9, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thị L và Nguyễn Thu Q là bạn bè xã hội và cùng thuê phòng trọ 2901 tòa B Chung cư G thuộc tổ 9, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh để ở. Hồi 17 giờ ngày 24/12/2020, khi L đang đứng chơi trước cửa phòng trọ thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hạ Long phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại tay phải của L 01 gói giấy vệ sinh, bên trong có 02 túi nilon, kích thước (1,8 x 2) cm, đều có chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1, M2).

Khám xét khẩn cấp phòng trọ 2901 tòa B Chung cư G thuộc tổ 9, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh thu giữ tại ngăn kéo để cạnh giường ngủ của L 01 túi nilon, kích thước (2 x 2) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M3); Thu giữ dưới đệm giường ngủ của L có 01 túi nilon, kích thước (5,5 x 6) cm, bên trong có 03 túi nilon, kích thước (2 x 2) cm, đều có chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M4, M5, M6).

Tại bản kết luận giám định số 166/KLGD ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Ninh xác định: Các chất tinh thể màu trắng ký hiệu từ M1 đến M6 thu giữ lúc bắt quả tang và khám xét khẩn cấp phòng của L là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,649gam.

Quá trình điều tra, Hoàng Thị L khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Ngoài ra, L còn khai về nguồn gốc số ma túy Công an thu giữ của L khi bắt giữ và số ma túy thu giữ tại phòng trọ là của L mua của một thanh niên không quen biết lúc 11 giờ ngày 24/12/2020 tại khu vực cổng Chung cư G với giá 1.000.000đ mục đích để sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số: 105/CT- VKSHL ngày 22/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Hoàng Thị L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Bị cáo Hoàng Thị L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L từ: 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 0,32 gam ma túy, loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số: 166/KLGD ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thị L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời nói sau cùng: bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp và đảm bảo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, các hành vi tố tụng được đảm bảo hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Hoàng Thị L thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL: 11 – 12); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL: 13); Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định (BL: 7); Kết luận giám định (BL: 9); lời khai người chứng kiến (BL: 68 – 77); Lời khai người làm chứng (BL: 78 – 80) và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ, ngày 24/12/2020, tại Chung cư G thuộc tổ 9, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Hoàng Thị L có hành vi tàng trữ trái phép 0,649gam ma túy, loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hạ Long phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của bị cáo Hoàng Thị L đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Thị L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại nhiều mặt, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân người sử dụng, đồng thời ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, đến an ninh trật tự xã hội, từ ma túy sẽ kéo theo nhiều tệ nạn trong xã hội. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vì coi thường pháp luật nên bị cáo đã bất chấp. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo lần đầu phạm tội, chưa có tiền án tiền sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy trước khi phạm tội, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,32gam ma túy, loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số: 166/KLGD ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh thu giữ trong vụ án là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự,

**Tuyên bố:** Bị cáo Hoàng Thị L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

**Áp dụng:** điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự,

**Xử phạt:** Bị cáo Hoàng Thị L: 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 0,32 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số: 166/KLGD ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình

sự Công an tỉnh Quảng Ninh

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 165/BB- THA ngày 27/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh).

Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Hoàng Thị Lphải chịu: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào: Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra CA tp H;
- Cơ quan THAHS tp H;
- Chi cục THADS tp H;
- VKSND tp H;
- Trại tạm giam CAQN;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mạnh Hùng**